

Số: 670 /TB-UBND

An Giang, ngày 22 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO

**Đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ đổi mới sáng tạo
thực hiện năm 2026 và năm 2027 trên địa bàn tỉnh An Giang**

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo.

Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang thông báo đến các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu; doanh nghiệp; tổ chức, doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh; viện, trường; tổ chức, cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ trong và ngoài tỉnh quan tâm đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ đổi mới sáng tạo thực hiện năm 2026 và năm 2027 trên địa bàn tỉnh An Giang, cụ thể như sau:

I. TIÊU CHÍ NHIỆM VỤ

1. Tiêu chí chung

Nhiệm vụ đổi mới sáng tạo phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chí chung sau đây:

- Tính khả thi về mục tiêu, nội dung, phương pháp, kế hoạch tổ chức thực hiện, thời gian và tổng mức kinh phí;
- Hồ sơ đề xuất đầy đủ, rõ ràng, xác định cụ thể mục tiêu, nội dung, phương án triển khai, kết quả đầu ra dự kiến, kế hoạch tài chính và cơ cấu nguồn vốn (bao gồm vốn đối ứng, nếu có);
- Khả năng ứng dụng trực tiếp và tác động, tạo hiệu quả kinh tế hoặc giải quyết vấn đề xã hội, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, năng lực cạnh tranh, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững;

- Phù hợp với yêu cầu và định hướng tại mục II của Thông báo này;
- Bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, an toàn, môi trường và pháp luật có liên quan;
- Tổ chức đề xuất phải có đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, nguồn nhân lực, tài chính và phương án tổ chức thực hiện khả thi;
- Nội dung phù hợp với một trong các loại nhiệm vụ quy định tại khoản 2 mục I của Thông báo này.

2. Tiêu chí theo từng loại nhiệm vụ cụ thể

Ngoài các tiêu chí chung, tùy theo loại nhiệm vụ đổi mới sáng tạo còn phải đáp ứng các tiêu chí sau:

2.1. Nhiệm vụ đổi mới công nghệ

Nhiệm vụ đổi mới công nghệ phải bảo đảm tạo ra sản phẩm, dịch vụ, quy trình hoặc mô hình kinh doanh mới, hoặc có cải tiến đáng kể so với hiện có, kèm theo các chỉ tiêu kỹ thuật, kinh tế cụ thể và khả năng đưa vào ứng dụng và phải có một trong các hoạt động sau:

- Thay thế một phần hoặc toàn bộ công nghệ đang sử dụng bằng công nghệ mới, tiên tiến hoặc công nghệ cao nhằm nâng cao hiệu suất, giá trị gia tăng, hiệu quả kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, sinh thái;
- Làm chủ, nội địa hóa công nghệ cốt lõi hoặc quan trọng, giảm phụ thuộc vào công nghệ nhập khẩu; có khả năng nhân rộng trong ngành, lĩnh vực;
- Có hợp đồng, thỏa thuận hoặc cam kết hợp pháp về chuyển giao công nghệ; bên nhận chuyển giao công nghệ có phương án phù hợp để tiếp nhận, làm chủ và phát triển sản phẩm trên nền công nghệ được chuyển giao; trường hợp nhận chuyển nhượng quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng công nghệ phải chứng minh theo quy định pháp luật.

2.2. Nhiệm vụ phát triển quyền sở hữu trí tuệ

Nhiệm vụ phát triển quyền sở hữu trí tuệ đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

- Có tính cấp thiết, phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và định hướng, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của ngành, lĩnh vực, địa phương;
- Kết quả, sản phẩm được áp dụng hoặc giải quyết các vấn đề thực tiễn, có tính bền vững và có khả năng duy trì, nhân rộng sau khi nhiệm vụ kết thúc;

- Sản phẩm đầu ra của nhiệm vụ là kết quả các hoạt động đăng ký, bảo hộ, quản lý, khai thác, định giá, phát triển quyền sở hữu trí tuệ, bồi dưỡng, đào tạo, nâng cao năng lực về sở hữu trí tuệ và nâng cao hiệu quả thực thi, chống xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.

2.3. Nhiệm vụ hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo

- Có giải pháp thu hút chuyên gia, nhà đầu tư, doanh nghiệp lớn trong nước, quốc tế nhằm thúc đẩy thương mại hóa sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo;

- Có giải pháp huy động hoặc tối ưu hóa nguồn lực từ khu vực tư nhân, quỹ đầu tư mạo hiểm, quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức quốc tế, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo;

- Có giải pháp nâng cao năng lực, tăng cường liên kết giữa các chủ thể trong hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo ở cấp địa phương, quốc gia, kết nối quốc tế;

- Có đội ngũ chuyên gia hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo hoặc đối tác hỗ trợ về công nghệ, sở hữu trí tuệ, pháp lý, tài chính, quản trị, marketing, kết nối đầu tư;

- Có giải pháp hỗ trợ thông tin, truyền thông, xúc tiến thương mại cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

II. YÊU CẦU VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐỀ XUẤT, ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ ƯU TIÊN, TẬP TRUNG

1. Yêu cầu và định hướng chung

Trên cơ sở các chủ trương, định hướng, chương trình, kế hoạch của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; việc đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ đổi mới sáng tạo tập trung vào các hoạt động có khả năng tạo ra sản phẩm, dịch vụ, quy trình, công nghệ, giải pháp, mô hình mới hoặc có cải tiến đáng kể, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, có khả năng ứng dụng, chuyển giao, thương mại hóa và nhân rộng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của tỉnh và phục vụ mục tiêu phát triển bền vững¹.

¹ Chương trình hành động số 02-CTr/TU ngày 22/8/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 16/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030 tỉnh An Giang; Đề án đột phá ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh An Giang đến năm 2030; Kế hoạch số 501/KH-UBND ngày 26/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Tổng thể về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo 5 năm giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Ưu tiên, tập trung các nhóm nhiệm vụ

2.1. Ứng dụng, chuyển giao, đổi mới công nghệ và đổi mới sáng tạo

Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức thực hiện ứng dụng, chuyển giao, làm chủ, hấp thụ, cải tiến và đổi mới công nghệ; triển khai hoạt động nghiên cứu và phát triển, hoàn thiện quy trình, dây chuyền sản xuất, sản xuất thử nghiệm và sản xuất thương mại để tạo ra sản phẩm, dịch vụ, quy trình hoặc mô hình kinh doanh mới, hoặc có cải tiến đáng kể so với hiện có nhằm nâng cao hiệu suất, giá trị gia tăng, hiệu quả kinh tế - xã hội.

2.2. Phát triển quyền sở hữu trí tuệ

Hỗ trợ tạo ra, đăng ký bảo hộ, quản lý, khai thác và phát triển quyền sở hữu trí tuệ ở trong và ngoài nước; hỗ trợ định giá, thẩm định giá, thúc đẩy khai thác thương mại quyền sở hữu trí tuệ gắn với sản phẩm, hàng hóa và thị trường; tăng cường bảo vệ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ.

2.3. Hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo

Cung cấp nguồn lực, dịch vụ hỗ trợ, ươm tạo ý tưởng, dự án, tổ chức, cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; phát triển hạ tầng, cơ sở vật chất dùng chung hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; đào tạo, nâng cao năng lực, phát triển nguồn nhân lực; phát triển thị trường vốn và đầu tư mạo hiểm; thu hút nguồn lực cho khởi nghiệp sáng tạo quốc gia; phát triển các nền tảng, công cụ, trợ lý trí tuệ nhân tạo hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp sáng tạo.

III. HỒ SƠ VÀ THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN

1. Hồ sơ đề xuất, đặt hàng

- Mỗi đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ đổi mới sáng tạo được trình bày trên 01 phiếu riêng (theo Phụ lục đính kèm). Thông báo đề xuất, đặt hàng được đăng trên Cổng thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ An Giang tại địa chỉ: <https://skhcn.angiang.gov.vn/>

2. Thời gian và địa điểm tiếp nhận

- Thời hạn tiếp nhận: 30 ngày (tính từ ngày phát hành Thông báo).
- Địa điểm: hồ sơ đề xuất, đặt hàng gửi về Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang bằng một trong các hình thức sau:
 - + Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích về Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang (Địa chỉ: số 320, đường Ngô Quyền, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang).

+ Nộp hồ sơ trực tuyến thông qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT iOffice.

Thông tin liên hệ: Phòng Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo – Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang; điện thoại: 0348.289949 (chuyên viên Vũ Cao Vĩnh).

Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang rất mong nhận được sự quan tâm, đề xuất nhiệm vụ đổi mới sáng tạo từ quý cơ quan, đơn vị, chuyên gia và doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

Trân trọng./. 

Nơi nhận: 

- Theo Danh sách đính kèm;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Các tổ chức khoa học và công nghệ;
- Doanh nghiệp khoa học và công nghệ;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử Sở KH&CN;
- Phòng KGVX;
- Lưu: VT, cttam.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Phong

PHỤ LỤC

(Kèm theo Thông báo số 670 /TB-UBND ngày 22 /10 /2026 của UBND tỉnh An Giang)

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 2026

ĐỀ XUẤT, ĐẶT HÀNG
NHIỆM VỤ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Tên cơ quan, tổ chức:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Email:

Website:

Quyết định/Giấy phép thành lập/Giấy đăng ký kinh doanh/Đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ số: Nơi cấp: Ngày cấp:

Người đại diện theo pháp luật:

Chúng tôi đề xuất/đặt hàng nhiệm vụ đổi mới sáng tạo như sau:

I. THÔNG TIN VỀ NHIỆM VỤ

1. Tên nhiệm vụ:

2. Loại nhiệm vụ: (chọn 01 trong các loại nhiệm vụ sau)

- Nhiệm vụ đổi mới công nghệ ☐
- Nhiệm vụ phát triển quyền sở hữu trí tuệ ☐
- Nhiệm vụ hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo ☐

3. Căn cứ đề xuất nhiệm vụ:

4. Tính cấp thiết của nhiệm vụ:

5. Mục tiêu:

6. Dự kiến các nội dung chính cần thực hiện:

7. Dự kiến kết quả, hiệu quả và tác động của kết quả thực hiện:

8. Dự kiến phương án ứng dụng hoặc sử dụng các kết quả tạo ra:

9. Dự kiến kinh phí và thời gian thực hiện:

- Tổng kinh phí: ... triệu đồng.
- + Kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước: ... triệu đồng.
- + Kinh phí từ nguồn khác: ... triệu đồng. Từ nguồn: ...

- Thời gian thực hiện: ... tháng (từ ... đến ...)

II. THÔNG TIN LIÊN HỆ

Tên tổ chức, cá nhân:.....

Điện thoại:

Email:.....

Địa chỉ liên hệ:.....

..., ngày ... tháng ... năm ...

CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐỀ XUẤT

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)